

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T  
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 546/2018/DS – ST

Ngày: 13-11-2018

V/v : “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Trúc Lý

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trần Thị Thu Hiền  
2. Bà Trần Quang Cảnh

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T - Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 179/2018/DSST ngày 20 tháng 6 năm 2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 266/2018/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2018, quyết định hoãn phiên tòa số 199/2018/QĐST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP X

Địa chỉ: Tầng 8 V , 72 L , phường B , quận 1, TP.H

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Sĩ Trí Q – sinh năm 1986

(Văn bản ủy quyền số 407/2018/EIB-SG/KHCN ngày 23/5/2018) (Có mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Châu T , sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: 128/50 T , phường T , quận T .

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Văn Thị Thu H , sinh năm 1976

Địa chỉ: 128/50 T , phường T , quận T . (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện ngày 23/5/2018, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Ngân hàng TMCP X có ông Nguyễn Sĩ Trí Q là đại diện theo ủy quyền trình bày:***

Ngày 25/3/2015 ông Nguyễn Châu T có ký hợp đồng vay tiền với Ngân hàng TMCP X – Chi nhánh S (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) thông qua hợp đồng tín dụng số 1401-LAV-201500148, khế ước nhận nợ số 1401-LDS-201500459. Số tiền vay 496.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, mục đích vay thanh toán tiền mua xe Chevrolet Cruze LTZ, lãi suất 09%/năm và điều chỉnh theo thời gian. Kỳ hạn trả nợ gốc và lãi: trả hàng tháng vào ngày 15 hàng tháng.

Ông Nguyễn Châu T có thể tài sản là 01 xe ô tô Chevrolet Cruze LTZ, biển số 51F-140.79 (số máy: 8D4150210760, số khung 695EFH925394) do ông T đứng tên chủ sở hữu.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Từ ngày 16/12/2016, ông T không trả nợ cho Ngân hàng nữa. Tính đến ngày 13/11/2018. Ông T còn nợ Ngân hàng gốc là 330.600.000 đồng, lãi 85.028.085 đồng. Tổng cộng là 415.628.085 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu cá nhân ông T trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 330.600.000 đồng, lãi 85.028.085 đồng. Tổng cộng là 415.628.085 đồng. Nếu không trả đủ thì phát mãi tài sản là 01 xe ô tô Chevrolet Cruze LTZ, biển số 51F-140.79 (số máy: 8D4150210760, số khung 695EFH925394) do ông T đứng tên sở hữu.

Bị đơn Ông Nguyễn Châu T ; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Văn Thị Thu H đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông T và bà H theo luật định.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là tuân theo đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :***

#### ***1. Về quyền khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:***

Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP X , Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp về Hợp đồng tín dụng. Do bị đơn đang cư trú tại phường T , quận T nên Tòa án nhân dân quận T thụ lý giải quyết là đúng qui định và trong thời hạn khởi kiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

\* Về thủ tục xét xử vắng mặt:

Bị đơn ông Nguyễn Châu T ; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Văn Thị Thu H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông T và bà H theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

#### ***2. Về yêu cầu của nguyên đơn :***

Xét yêu cầu thanh toán số tiền nợ gốc: 330.600.000 đồng, lãi 85.028.085 đồng. Tổng cộng là 415.628.085 đồng.

Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng ký ngày 25/3/2015 giữa ông T và Ngân hàng TMCP X và lời trình bày của đương sự thì có cơ sở xác định ông T còn nợ Ngân hàng TMCP X số tiền nợ gốc: 330.600.000 đồng, lãi tạm tính đến ngày 13/11/2018 là

85.028.085 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ theo quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì tổ chức tín dụng và khách hàng quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với hợp đồng tín dụng trên như đại diện Ngân hàng TMCP X đã trình bày. Vì vậy, nay đại diện Ngân hàng TMCP X yêu cầu cá nhân ông T thanh toán nợ gốc: 330.600.000 đồng, lãi tính đến ngày 13/11/2018 là 85.028.085 đồng. Lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 14/11/2018 theo Hợp đồng tín dụng của Ngân hàng là có căn cứ và phù hợp với Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Điều 11, khoản 2 Điều 24, khoản 1 Điều 25 Quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc ngân hàng nhà nước. Do vậy nguyên đơn yêu cầu cá nhân ông T thanh toán tiền nợ gốc và lãi là có đủ cơ sở nên chấp nhận.

**Về yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp:** Nguyên đơn yêu cầu trong trường hợp bị đơn không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ thì đề nghị phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô Chevrolet Cruze LTZ, biển số 51F-140.79 (số máy: 8D4150210760, số khung 695EFH925394) do ông T đứng tên sở hữu để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Hội đồng xét xử xét thấy, tài sản thế chấp trên có lập hợp đồng thế chấp được công chứng và đăng ký đảm bảo theo qui định nên phát sinh hiệu lực. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn về việc phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi số tiền nợ còn thiếu là có cơ sở chấp nhận và phù hợp với Điều 323, Điều 299 Bộ luật dân sự năm 2015 và được thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp tài sản khi bị đơn vay vốn tại ngân hàng.

**Về thời hạn thanh toán:** Xét thấy do ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được qui định trong hợp đồng tín dụng nên nguyên đơn yêu cầu trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở để chấp nhận.

**3. Về án phí:** theo qui định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, ông T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 20.625.000 đồng.

Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 9.889.376 đồng cho Ngân hàng TMCP X theo phiếu thu số 0011287 ngày 20/6/2018 của Chi cục Thi Hành án dân sự quận T.

Vì các lẽ nêu trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Áp dụng :**

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 5 Điều 177; Điều 208; khoản 2 Điều 220; Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 323, 299 Bộ luật Dân sự;

- Điều 56 Luật, Khoản 2 Điều 3, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng 2010;

- khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội

#### **Tuyên xử :**

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP X .

Buộc ông Nguyễn Châu T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP X số nợ của Hợp đồng tín dụng số 1401-LAV-201500148 ngày 25/3/2015 giữa ông T và Ngân hàng TMCP X là 415.628.085 đồng, bao gồm nợ gốc : 330.600.000 đồng, lãi tính đến ngày 13/11/2018 là 85.028.085 đồng.

Kể từ ngày 14/11/2018 ông T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận sẽ trong Hợp đồng tín dụng số 1401-LAV-201500148 ngày 25/3/2015 giữa ông T và Ngân hàng TMCP X cho đến khi ông T thanh toán xong số nợ gốc trên cho Ngân hàng.

- Phương thức và thời hạn thanh toán: trả một lần, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngay sau khi ông T thanh toán xong các khoản tiền nợ gốc và tiền lãi của hợp đồng tín dụng trên thì Ngân hàng TMCP X có trách nhiệm làm thủ tục xóa thế chấp tài sản thế chấp là 01 xe ô tô Chevrolet Cruze LTZ, biển số 51F-140.79 (số máy: 8D4150210760, số khung 695EFH925394) do ông T đứng tên sở hữu.

Ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông T không trả nợ hoặc trả không đầy đủ số nợ trên thì ngân hàng TMCP S được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô Chevrolet Cruze LTZ, biển số 51F-140.79 (số máy: 8D4150210760, số khung 695EFH925394) do ông T đứng tên sở hữu. Khi đó, buộc ông T và bà Văn Thị Thu H có trách nhiệm giao xe để cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp trên theo qui định pháp luật.

**2. Về án phí:** Ông Nguyễn Châu T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 20.625.000 (Hai mươi triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn) đồng.

Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 9.889.376 (Chín triệu tám trăm tám mươi chín ngàn ba trăm bảy mươi sáu) đồng cho Ngân hàng TMCP X theo phiếu thu số 0011287 ngày 20/6/2018 của Chi cục Thi Hành án dân sự quận T .

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

### **3. Quyền kháng cáo:**

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc niêm yết bản sao án

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6;7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận T ;
- Chi cục THADS quận T ;
- Lưu: VP, hồ sơ (Hành).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Trúc Lý**